

Ngày 31/12/2025	6,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.1%	-7.1%	-13.3%

2025	
ROE	4.8%
	+/- YoY ▼ 0.8%

Q4/25	
DT thuần	49.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 13.5 ▼ 21.4%
	YoY ▼ 50.3 ▼ 50.3%

2025	
DT thuần	204
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 46.0 ▼ 18.3%

Q4/25	
LN gộp	7.56
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.84 ▼ 27.3%
	YoY ▼ 3.04 ▼ 28.7%

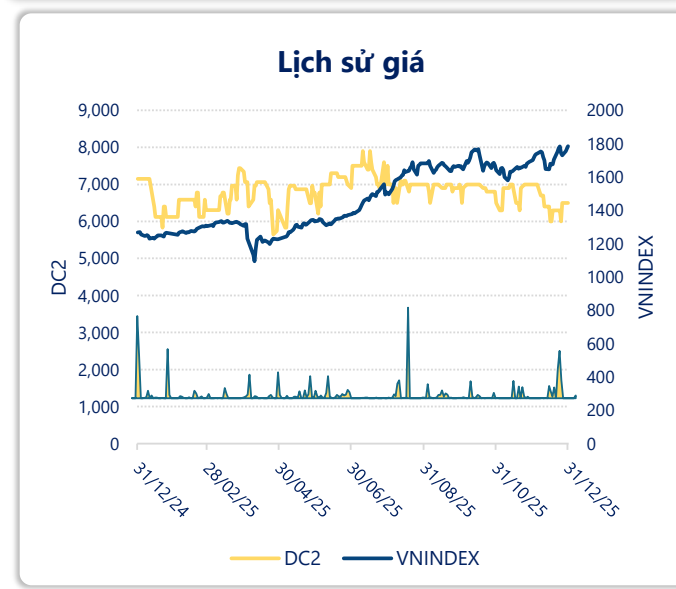
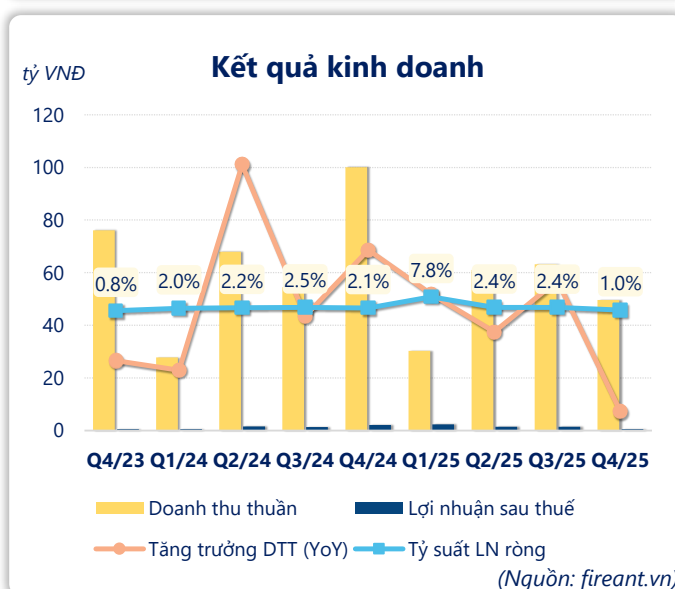
2025	
LN gộp	36.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.20 ▲ 3.2%

Q4/25	
LN thuần	-1.20
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.36 ▼ 156%
	YoY ▼ 4.07 ▼ 142%

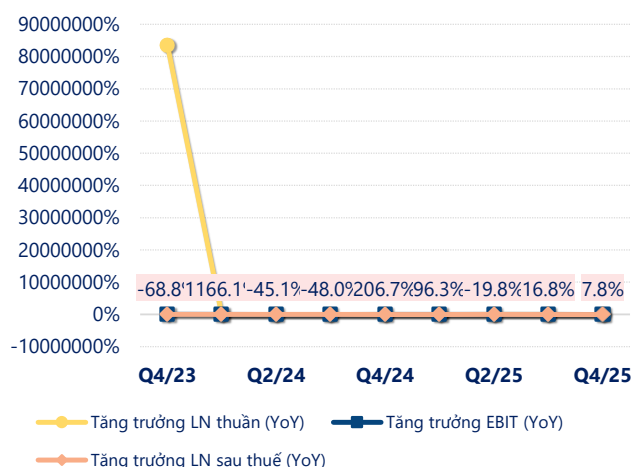
2025	
LN thuần	6.19
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.19 ▼ 26.2%

Q4/25	
LN sau thuế	0.52
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.97 ▼ 65.1%
	YoY ▼ 1.62 ▼ 75.7%

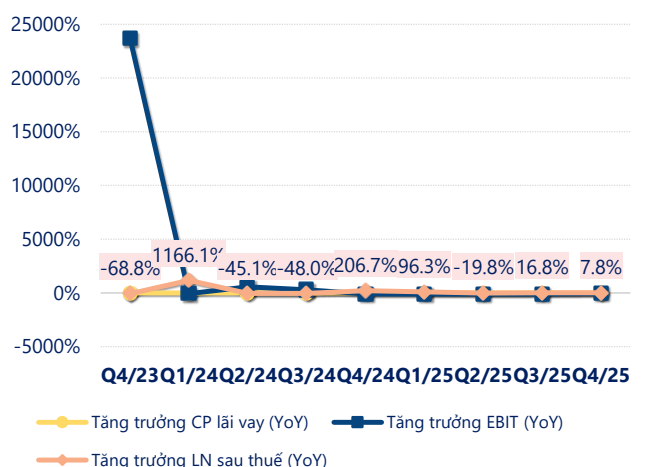
2025	
LN sau thuế	5.84
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.27 ▲ 4.7%



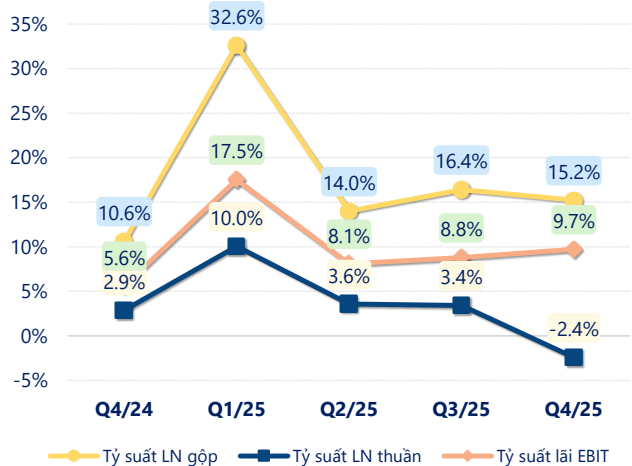
Tăng trưởng lợi nhuận



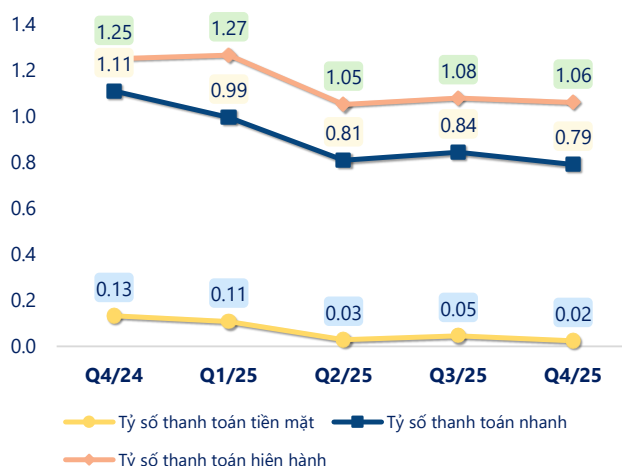
Tăng trưởng chi phí



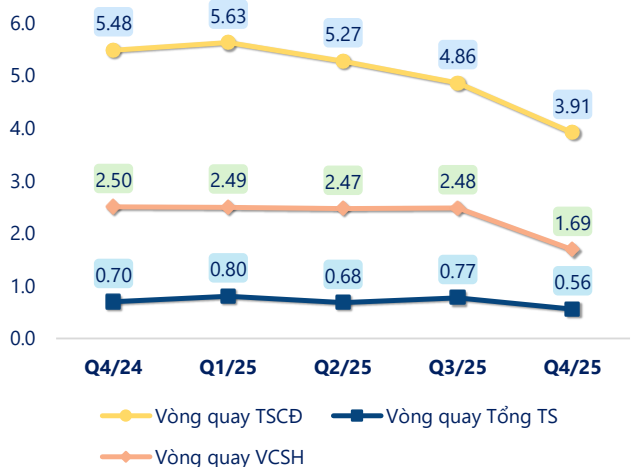
Tỷ suất lợi nhuận



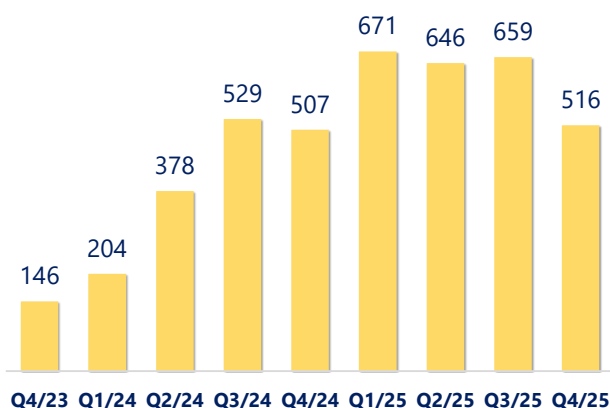
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	49.7	100	-50.3%	204	250	-18.3%
Giá vốn hàng bán	42.1	89.4	-52.9%	168	215	-21.9%
Lợi nhuận gộp	7.56	10.6	-28.7%	36.4	35.2	3.2%
Doanh thu HĐTC	0.14	-0.27	151%	0.51	1.61	-68.7%
Chi phí TC	3.43	2.67	28.3%	11.7	11.9	-1.3%
Chi phí lãi vay	3.43	2.67	28.3%	11.7	11.8	-0.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.07	0.04	89.9%
Chi phí QLDN	5.48	4.83	13.4%	18.9	16.5	14.2%
LN thuần từ HĐKD	-1.20	2.87	-142%	6.19	8.38	-26.2%
Lợi nhuận khác	2.60	0.08	3149%	2.72	-0.11	2627%
LN trước thuế	1.40	2.95	-52.7%	8.90	8.28	7.6%
Lợi nhuận sau thuế	0.52	2.14	-75.7%	5.84	5.57	4.7%
LNST của CĐ cty mẹ	0.52	2.14	-75.7%	5.84	5.57	4.7%

(Nguồn: fireant.vn)

